

Bản án số: 193 /2020/HS-ST

Ngày: 9-12-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bảo Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trương Thị Hồng Phương.

2. Bà Võ Thị Mai.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Mộng Thùy T, sinh năm: 1986, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường K, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên bán bảo hiểm; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mộng L và bà Nguyễn Thị Kim H; bản thân có chồng (đã ly hôn) và 03 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: Ngày 6/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt Tài sản” (bản án số 49/2018/HSST) chưa chấp hành án do được hoãn thi hành án phạt tù vì đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị bắt tạm giam ngày: 16/7/2020 (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ 45 phút, ngày 16/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Gò Vấp kết hợp với Công an Phường B, quận G bắt quả tang Nguyễn Mộng Thùy T đang tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp (hàng đá) tại phòng 206 khách sạn Value địa chỉ số 5 đường B, Phường B, quận G nên tiến hành

thu giữ, niêm phong vật chứng, bắt giữ T đưa về trụ sở Công an Phường B, quận Gò Vấp lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp: Nguyễn Mộng Thùy T khai nhận như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 13/7/2020 T cùng Đỗ Nguyễn Đức H thuê ở tại phòng 206 khách sạn Value (T thường xuyên ở, còn H không thường xuyên). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T sử dụng điện thoại di động số: 0902460005 gọi vào điện thoại di động số: 0936574934 gặp một thanh niên tên T(không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền 200.000 đồng thì Đồng ý bán và hẹn gặp T tại khu vực đường P, quận G để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, T đi bộ ra gặp T tại điểm hẹn, đưa cho T số tiền 200.000 đồng rồi nhận của T 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá), đồng thời đưa cho T 01 hộp giấy bên trong chứa 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) nhờ T cất giữ giấu. Sau đó, T đem toàn bộ số ma túy này về phòng 206. Lúc này trong phòng chỉ có một mình T và T đã sử dụng hết gói ma túy mà T đã mua, 02 gói ma túy trong hộp giấy T bỏ trong ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng. Đến khoảng 8 giờ 00 ngày 15/7/2020 khi H đang nằm ngủ trong phòng thì T một mình chiết ma túy từ 02 gói ma túy trong hộp giấy do T nhờ T giữ giấu, cho vào nỏ thủy tinh để sử dụng; Số ma túy còn lại trong 02 gói nylon T vẫn để trong hộp giấy và cất giấu trong ngăn kéo bàn trang điểm rồi nằm ngủ. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16/7/2020 khi T và H đang ở trong phòng 206 thì Công an đến kiểm tra phát hiện T cất giấu 02 gói ma túy tổng hợp bỏ trong hộp giấy để trong ngăn kéo tủ trang điểm, nên thu giữ, bắt giữ T đưa T và H về trụ sở lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Đỗ Nguyễn Đức H khai nhận không biết, không tham gia cùng T mua ma túy để sử dụng và cất giấu 02 gói ma túy tổng hợp mà Công an đã thu giữ, chỉ đến khi Công an kiểm tra phát hiện thì H mới biết và chứng kiến việc thu giữ ma túy của T. Lời khai của H phù hợp với lời khai của T xác định việc T cất giấu ma túy thì H hoàn toàn không biết. Do vậy, không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với H đồng phạm với T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Qua thử test xác định H có sử dụng ma túy phù hợp với lời khai của H. Cơ quan điều tra đã bàn giao một phần hồ sơ cho Công an Phường B, quận G lập hồ sơ xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Nguyễn Đức H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với người thanh niên tên T(chưa rõ lai lịch) đã bán và đưa ma túy cho T giữ giấu, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đề nghị xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

Vật chứng thu giữ gồm: Hai gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (ký hiệu m1, m2), đã được niêm phong, bên ngoài có chữ kí ghi tên Nguyễn Mộng Thùy T và hình dấu Công an Phường B, quận G. Tại Bản kết luận giám định số 1211/KLGD – H, ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hồ Chí Minh xác định m1 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9936 gam, loại Methamphetamine; m2 có khối lượng 11,7618 gam, không tìm thấy ma túy. Một hộp giấy in chữ ILIKE; 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bình

gas. Một điện thoại di động hiệu LG, màn hình bị vỡ, không có sim. Một điện thoại di động hiệu Nokia, số sim: 0902460005 (là điện thoại T dùng để liên lạc mua ma túy). Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số: 217/PNK ngày 12/10/2020

Tại bản cáo trạng số 195/CTr-VKS, ngày 02/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Mộng Thùy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mộng Thùy T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt 6 tháng tù của bản án số 49/2018/HSST của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và công cụ sử dụng ma túy thu giữ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu LG.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và Tliệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các Tliệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các Tliệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Mộng Thùy T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo

tàng trữ ma túy có khối lượng 0,9936 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Một gói niêm phong bên trong có 2 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Mộng Thùy T và hình dấu Công an Phường 3, quận Gò Vấp, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9936 gam, loại Methamphetamine. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 hộp giấy in chữ ILIKE không còn giá trị sử dụng; 01 bình nhựa có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bình gas là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim: 0902460005 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu LG, màn hình bị vỡ, không có sim là tài sản cá nhân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T.

[6] Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Đỗ Nguyễn Đức H không biết bị cáo tàng trữ ma túy và có sử dụng ma túy nên xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mộng Thùy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mộng Thùy T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 6 (sáu) tháng tù bản án số 49/2018/HSST của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 2 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 16/7/2020.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy một gói niêm phong bên trong có 2 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Mộng Thùy T và hình dấu Công an Phường B quận G.

Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp giấy in chữ ILIKE không còn giá trị sử dụng, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bình gas.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim: 0902460005.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu LG, màn hình bị vỡ, không có sim.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 217/PNK ngày 12/10/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Bảo Thu**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**









